

Số: 98/2020/QĐST-HNGĐ

V, ngày 07 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 144/2020/TLST-VDS ngày 29 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh **Lưu Đình H**, sinh năm 1986;
- Chị **Nguyễn Thị Kim D**, sinh năm 1985;

Đều cư trú tại địa chỉ: Thôn T, xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Lưu Đình H và chị Nguyễn Thị Kim D đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 21 tháng 9 năm 2007 tại UBND xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình. Trước khi kết hôn anh chị có thời gian tìm hiểu, đến với nhau là tự nguyện. Sau kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn là do anh H có quan hệ với người phụ nữ khác nên anh chị thường xuyên xảy ra cãi vã. Anh chị đã được hai bên gia đình phân tích, hòa giải nhưng không có kết quả do anh H không thay đổi. Nay anh H, chị D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn, do đó anh chị thống nhất xin thuận tình ly hôn.

Việc ly hôn anh chị đều đã suy nghĩ kỹ và tự nguyện, anh chị đề nghị Tòa án công nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Lưu Đình H và chị Nguyễn Thị Kim D có hai con chung là Lưu Thị Hoàng M, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2008 và Lưu Thế V, sinh ngày 11 tháng 02 năm 2010. Ly hôn, để các con ổn định cuộc sống và theo nguyện vọng của con, anh H, chị D thống nhất thỏa thuận: Chị D trực tiếp nuôi dưỡng hai con Lưu Thị Hoàng M và Lưu Thế V. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung số tiền 1.000.000 đồng/01 tháng/01 con. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8 năm 2020 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi. Thỏa thuận trên của anh chị là tự nguyện, đảm bảo quyền lợi của con, anh chị đề nghị Tòa án công nhận.

[3] Về chia tài sản chung: Anh Lưu Đình H và chị Nguyễn Thị Kim D thống nhất trình bày anh chị không có tài sản chung, không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

[4] Về lệ phí: Anh Lưu Đình H và chị Nguyễn Thị Kim D phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

[1] Anh Lưu Đình H và chị Nguyễn Thị Kim D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình theo Giấy chứng nhận kết hôn số 57, quyển số 01, ngày 21 tháng 9 năm 2007, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị đã xảy ra mâu thuẫn do anh H có quan hệ với người phụ nữ khác. Nay anh chị đã thực sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và không đề nghị Tòa án giải quyết về chia tài sản chung. Sự thỏa thuận của anh chị không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Anh Lưu Đình H và chị Nguyễn Thị Kim D thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con chung:

1.2.1. Chị Nguyễn Thị Kim D trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Lưu Thị Hoàng M, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2008 và Lưu Thế V, sinh ngày 11 tháng 02 năm 2010. Anh Lưu Đình H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Kim D số tiền 1.000.000 (một triệu đồng)/01 (một) tháng/01 (một) con. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8 năm 2020 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi.

1.2.2. Anh Lưu Đình H có quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được cản trở. Anh Lưu Đình H và chị Nguyễn Thị Kim D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con chung khi cần thiết.

1.3. Về chia tài sản chung: Tòa án không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lưu Đình H và chị Nguyễn Thị Kim D mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh H, chị D đã nộp tạm ứng tại Biên lai số 0003896 đề ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình sang thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự cùng cấp;
- UBND xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 57, quyển số 01, ngày 21 tháng 9 năm 2007);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Dương

